

**CÔNG TY TNHH THỜI TRANG VESTON CÔNG NGHỆ ĐỨC**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THỜI TRANG VESTON CÔNG NGHỆ ĐỨC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VESTON GERMANY TECHNOLOGY FASHION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VESTON GERMANY FASHION CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108626674

**3. Ngày thành lập:** 28/02/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 191 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                    | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đào tạo sơ cấp                                                                                                                                                                               | 8531        |
| 2.  | Sản xuất thảm, chăn, đệm                                                                                                                                                                     | 1393        |
| 3.  | Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                       | 1399        |
| 4.  | Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc                                                                                                                                                         | 1430        |
| 5.  | In ấn                                                                                                                                                                                        | 1811        |
| 6.  | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                              | 4751        |
| 7.  | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế và đồ chỉnh hình; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh. | 4772        |
| 8.  | Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                     | 4782        |
| 9.  | Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                   | 4789        |
| 10. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)                                                                                                      | 4791        |
| 11. | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)                                                                                                                 | 4799        |
| 12. | Đào tạo trung cấp                                                                                                                                                                            | 8532        |
| 13. | Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu                                                                                                            | 9529        |
| 14. | May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                                                                                                                               | 1410(Chính) |
| 15. | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                     | 1812        |
| 16. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                                           | 4649        |

|     |                                                                                                                                     |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 17. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu<br>Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt ;Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép      | 4669 |
| 18. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                    | 4771 |
| 19. | Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)                                                                                              | 1392 |
| 20. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                         | 5210 |
| 21. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: Thiết kế thời trang liên quan đến trang phục, hàng hóa thời trang                       | 7410 |
| 22. | Cung ứng lao động tạm thời                                                                                                          | 7820 |
| 23. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh | 8299 |
| 24. | Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da                                                                                               | 9523 |
| 25. | Sản xuất sản phẩm từ da lông thú                                                                                                    | 1420 |
| 26. | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                | 4641 |
| 27. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày           | 4659 |
| 28. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                      | 4933 |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

### **7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: NGUYỄN VĂN THẮNG

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 18/06/1975

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 125409888

Ngày cấp: 22/11/2017

Nơi cấp: *Công an Tỉnh Bắc Ninh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 133, Khu 3 Nguyễn Gia Thiều, Phường Suối Hoa, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 191 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

### **8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN VĂN THẮNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *18/06/1975*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *125409888*

Ngày cấp: *22/11/2017*

Nơi cấp: *Công an Tỉnh Bắc Ninh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 133, Khu 3 Nguyễn Gia Thiều, Phường Suối Hoa, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 191 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*